

Số: /KH-UBND

Yên Hòa, ngày tháng năm 2023

## **KẾ HOẠCH**

### **Quản lý chất thải rắn trên địa bàn xã Yên Hòa giai đoạn 2023-2025.**

Trong những năm qua, công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn xã đã được các cấp, các ngành quan tâm đầu tư đạt được một số kết quả tích cực: Hệ thống cơ sở, hạ tầng, phương tiện, trang thiết bị và lực lượng tham gia công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt được đầu tư; khu công cộng, điểm dân cư nông thôn cơ bản không còn tình trạng vứt rác thải, các bãi chôn lấp rác thải đã đóng cửa; tại các cánh đồng đã lấp đặt bể thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật, xử lý đáp ứng theo quy định ở một số xã, thị trấn. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chăn nuôi đã có biện pháp xử lý chất thải rắn, nước thải trước khi xả thải ra môi trường, ý thức về bảo vệ môi trường của các cấp ủy, đảng, chính quyền và cộng đồng dân cư có sự chuyển biến tích cực...

Tuy nhiên hiệu quả của công tác tuyên truyền thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường còn hạn chế; một số cơ sở sản xuất, kinh doanh vẫn chưa tự giác thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường... công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt còn nhiều khó khăn, nguồn kinh phí xử lý vỏ bao gói thuốc bảo vệ thực vật đã được bố trí nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu... thêm vào đó việc gia tăng về khối lượng và thành phần rác thải gây áp lực rất lớn đến công tác thu gom, vận chuyển và xử lý. Hầu hết chi phí cho việc xử lý rác đều do ngân sách nhà nước chi trả. Yêu cầu cấp thiết cần đặt ra là phải quản lý chất thải rắn có hiệu quả, tái sử dụng chất thải có thể tái chế, tái sử dụng... nhằm giảm thiểu lượng rác đưa xử lý góp phần giảm chi phí cho xử lý và bảo vệ môi trường.

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Triển khai thực hiện các quy định quản lý chất thải rắn trên địa bàn xã tuân thủ Luật Bảo vệ môi trường.

Nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn nhằm cải thiện chất lượng môi trường, đảm bảo sức khỏe cộng đồng và phát triển bền vững.

Xây dựng hệ thống quản lý chất thải theo đó chất thải được phân loại, thu gom, tái chế, tái sử dụng và xử lý theo quy định hiện hành.

Nâng cao nhận thức của cộng đồng về quản lý tổng hợp chất thải rắn, hình thành lối sống thân thiện với môi trường.

Góp phần làm thay đổi diện mạo, cảnh quan khu dân cư, góp phần nâng cao chất lượng môi trường sống của nhân dân trên địa bàn, từng bước xây dựng xã Yên

Hòa thành một xã văn minh, xanh - sạch - đẹp, nâng cao tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu.

## **2. Yêu cầu**

Tập trung sự lãnh đạo, huy động sự tham gia của các cấp, các ngành; tăng cường sự chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải. Đảm bảo đúng theo các quy định của pháp luật về quản lý chất thải rắn và phù hợp với điều kiện thực tế của xã.

Triển khai Kế hoạch phải gắn với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, các nhiệm của các cấp chính quyền, các ngành với các phong trào, hoạt động của các tổ chức, đoàn thể chính trị, chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp... thành phong trào rộng khắp, lâu dài, liên tục đảm bảo tính khả thi, nhất là khả năng huy động nguồn lực.

Thực hiện Kế hoạch phải thiết thực, hiệu quả, có lộ trình, mang tính bền vững tránh hình thức, chiếu lệ kết hợp với kiểm tra, giám sát, xử lý các hành vi vi phạm về vệ sinh môi trường.

Việc triển khai phân loại rác thải tại nguồn và xử lý rác sau phân loại phải toàn diện ở tất cả các khu dân cư, các xã, thị trấn trên địa bàn toàn xã, phát huy nguồn lực của cộng đồng dân cư là chính; hướng đến nguyên tắc chi trả dịch vụ cho việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải tương ứng với khối lượng chất thải phát sinh. Phân loại, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt tại nguồn phải đảm bảo kỹ thuật, đáp ứng quy định về bảo vệ môi trường.

Thực hiện Kế hoạch đảm bảo đạt được một số mục tiêu mục tiêu đến năm 2025:

- Tỷ lệ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt khu vực nông thôn đạt trên 90%. - 100% các thôn, xóm có tổ thu gom rác thải sinh hoạt và hoạt động thường xuyên, hiệu quả. Xử lý triệt để các điểm tồn đọng rác thải tại các khu dân cư, ven các trục đường giao thông, ven đê, ven sông.

- Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, vận chuyển, xử lý đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường đạt 100%. - 90% phụ phẩm cây trồng được tái sử dụng; không còn tình trạng đốt rơm rạ sau thu hoạch.

- 98% các trang trại, gia trại xử lý chất thải chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Tỷ lệ chất thải rắn xây dựng được thu gom, xử lý theo quy định  $\geq 95\%$ .

- Tỷ lệ chất thải nhựa được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý  $\geq 83\%$ .

- Trên 50% số hộ trên toàn xã thực hiện phân loại rác tại nguồn, có hình thức xử lý rác hữu cơ đã phân loại phù hợp, hiệu quả.

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Quản lý chất thải rắn sinh hoạt**

#### **1.1. Phân loại:**

Chất thải rắn sinh hoạt được phân loại gồm 03 nhóm chính:

*Nhóm chất thải thực phẩm:* là chất thải dạng hữu cơ, dễ bị thối rữa trong điều kiện tự nhiên, sinh ra mùi hôi thối như: các loại thức ăn thừa, thức ăn hư hỏng (rau, cá chết...), vỏ trái cây, các chất thải tách ra do làm bếp...

*Nhóm chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế:* là chất thải vô cơ có thể sử dụng lại nhiều lần trực tiếp hoặc chế biến lại như: chai nhựa, vỏ lon nước, chăn màn hỏng...

*Nhóm chất thải khác, bao gồm:*

- Chất thải không tái sử dụng, tái chế: đây là các loại chất thải không thể sử dụng được cũng như không thể tái chế. Với những loại rác thải này chỉ có cách chôn lấp hoặc xử lý bằng các biện pháp khác. Nhóm chất thải này bao gồm các loại: băng, tã, giấy vệ sinh; vỏ bao bì bánh, kẹo, giấy bạc; hạt hút ẩm; Đồ sành, sứ, gốm vỡ; đầu lọc thuốc lá; vỏ sò, hén, ngao; vỏ dừa, sần riêng; các loại đồ dùng bằng tre, nứa; hộp xốp; khăn lau các loại...

- Chất thải nguy hại (CTNH): gồm pin, bình ắc quy, nhiệt kế, ống huỳnh quang, đèn compact, vỏ bình thuốc diệt côn trùng (muỗi, ruồi, ...)

### **1.2. Thu gom, lưu giữ**

- Các loại chất thải sau khi đã được phân loại, được để trong các bao bì riêng lưu giữ trong khuôn viên tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, không để vật nuôi tha lôi gây mất vệ sinh công cộng. Mang rác thải sinh hoạt đúng thời gian và địa điểm quy định theo Đề án hoặc Kế hoạch thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải của các xã, thị trấn.

+ Khuyến khích, vận động các hộ gia đình thu gom chất thải thực phẩm làm thức ăn chăn nuôi hoặc ủ làm phân bón hữu cơ. Chất thải thực phẩm không thực hiện xử lý thành phân bón hữu cơ, làm thức ăn chăn nuôi phải được đựng trong bao bì riêng chuyển giao cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt.

+ Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế được chuyển giao cho tổ chức, cá nhân tái sử dụng, tái chế hoặc cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt.

+ Chất thải rắn không tái chế, tái sử dụng chuyển giao cho cơ sở, đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt.

+ Chất thải nguy hại chuyển ra điểm tập kết theo quy định của UBND xã và chuyển giao cho cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt tối thiểu 1 lần/năm.

- Các điểm tập kết, trung chuyển rác thải đáp ứng yêu cầu quy định tại Điều 26 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

### **1.3. Vận chuyển, xử lý**

a. Đối với chất thải rắn sinh hoạt thông thường (gồm: Chất thải thực phẩm không thực hiện xử lý thành phân bón hữu cơ, làm thức ăn chăn nuôi; Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế; Chất thải rắn không tái chế, tái sử dụng)

- Rác thải sau khi thu gom tại hộ gia đình được vận chuyển đến các điểm trung chuyển rác thải. Trạm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt không cố định phải đảm bảo thời gian vận hành không quá 45 phút/ca và không quá 3 giờ/ngày. Trạm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt cố định phải đảm bảo yêu cầu tiếp nhận và vận chuyển hết khối lượng chất thải rắn sinh hoạt trong phạm vi bán kính thu gom đến cơ sở xử lý tập trung trong thời gian không quá 02 ngày đêm.

- UBND các xã lựa chọn cơ sở thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt theo quy định tại khoản 1 Điều 77 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, lựa chọn cơ sở xử lý chất thải sinh hoạt theo khoản 2 Điều 78 Luật Bảo vệ môi trường.

#### *b. Đối với chất thải rắn nguy hại*

Người dân thu gom CTNH phát sinh vào các bao bì đáp ứng quy định tại Khoản 4 Điều 35 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (trong các bao bì mềm hoặc cứng lưu giữ an toàn, không bị rách, vỡ được đậy hoặc buộc kín) mang bao bì chứa CTNH đến các điểm tập kết theo thời gian quy định tại Đề án hoặc kế hoạch thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải của các xã, thị trấn. Mỗi xã bố trí phương tiện, thiết bị lưu chứa phù hợp, số lượng điểm tập kết từ 1-2 điểm và lực lượng hướng dẫn, tiếp nhận CTNH

### **2. Chất thải xây dựng**

Chất thải xây dựng phát sinh trong quá trình thi công xây dựng, cải tạo, sửa chữa, phá dỡ công trình xây dựng phải đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định tại Khoản 5, 6 Điều 64 Luật Bảo vệ môi trường. Thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng thực hiện theo quy định về việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 67/2022/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh Ninh Bình.

Đối với chất thải rắn, phế liệu còn giá trị sử dụng được tái chế, tái sử dụng theo quy định; đất đá, chất thải rắn từ hoạt động xây dựng được tái sử dụng làm vật liệu xây dựng, san lấp mặt bằng theo quy định. Đất, bùn thải từ hoạt động đào đất, nạo vét lớp đất mặt, đào móng cọc được sử dụng để bồi đắp cho đất trồng cây hoặc khu vực đất phù hợp. Không được đổ chất thải ra đường, sông ngòi, kênh rạch và các nguồn nước mặt khác làm ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường.

### **3. Quản lý chất thải phát sinh từ nông nghiệp**

#### **3.1. Chất thải từ hoạt động chăn nuôi**

Việc xử lý chất thải phát sinh từ chăn nuôi thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 12/2021/TT-BNNPTNT ngày 26/10/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cụ thể như sau:

- Chất thải rắn có nguồn gốc hữu cơ trong chăn nuôi nông hộ được xử lý bằng một hoặc một nhóm các biện pháp sau: ủ compost, công nghệ khí sinh học (biogas), chế phẩm sinh học, đệm lót sinh học hoặc các giải pháp khác để sử dụng cho cây trồng.

- Chất thải rắn có nguồn gốc hữu cơ trong chăn nuôi trang trại đã qua xử lý đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia được sử dụng cho cây trồng hoặc làm thức ăn cho thủy sản. Trong thời gian chưa có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, việc xử lý chất thải rắn có nguồn gốc hữu cơ thực hiện theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý chuyên ngành.

- Nước thải chăn nuôi trong chăn nuôi nông hộ được xử lý bằng một hoặc một nhóm các biện pháp sau: công nghệ khí sinh học, ao sinh học, chế phẩm sinh học hoặc các biện pháp khác được sử dụng cho cây trồng phải đảm bảo hạn chế phát sinh mùi hôi, thối và không để chảy tràn ra môi trường xung quanh.

- Nước thải chăn nuôi trong chăn nuôi trang trại đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải chăn nuôi sử dụng cho cây trồng, được sử dụng tưới cho cây trồng hoặc mục đích khác trong khuôn viên trang trại. Việc sử dụng nước thải chăn nuôi phải đảm bảo hạn chế phát sinh mùi hôi, thối và không để chảy tràn ra môi trường xung quanh.

- Khuyến khích sử dụng chế phẩm sinh học, ứng dụng tiến bộ công nghệ, kỹ thuật mới trong quá trình xử lý chất thải chăn nuôi. 3.2 Xử lý phụ phẩm nông nghiệp  
Phế phụ phẩm trong trồng trọt như: lá, thân cây, củ, quả bị hỏng không đạt điều kiện thu hoạch hoặc thân, lá cây sau khi thu hoạch hộ gia đình sản xuất phải tự thu gom, tận dụng làm nguyên liệu trồng nấm (rơm, rạ); ủ làm phân hữu cơ (các loại rơm, rạ, cây họ đậu, lạc ...); làm thức ăn gia súc gia cầm (cây ngô, cây chuối, cây sắn,...) hoặc để cho các đơn vị thu gom rơm rạ làm nguyên liệu sản xuất nhằm giảm thiểu lượng chất thải vận chuyển, xử lý đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường.

### **3.3. Vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng**

#### **a. Thu gom**

- Hộ gia đình sau khi pha chế, phun rải thuốc bảo vệ thực vật phải thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng vào bể chứa đã lắp đặt, lưu ý phải để riêng bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng với rác thải sinh hoạt và rác vệ sinh đồng ruộng.

- Doanh nghiệp đầu tư trực tiếp sản xuất cây trồng nông, lâm nghiệp có phát sinh bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng phải tổ chức thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trong địa bàn quản lý của doanh nghiệp; Ký hợp đồng chuyển giao bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng với đơn vị có giấy phép xử lý chất thải nguy hại để xử lý; nếu sử dụng chung các bể thu gom đã lắp đặt thì trả chi phí cho việc thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

#### **b. Lưu giữ**

Bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng được lưu chứa vào bể chứa.

- Bên ngoài bể chứa có ghi dòng chữ “Bể chứa bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng” và biểu tượng cảnh báo nguy hiểm theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6707:2009 về Chất thải nguy hại - Dấu hiệu cảnh báo;

- Tùy thuộc vào đặc điểm cây trồng và mức độ sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, số lượng bể chứa phải đảm bảo chứa đựng hết bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

dụng trong vùng đất canh tác. Nhưng tối thiểu phải có 01 bể chứa trên 7 diện tích 03 ha đất canh tác cây trồng hàng năm hoặc 10 ha đất canh tác cây trồng lâu năm có sử dụng thuốc bảo vệ thực vật.

#### *c. Vận chuyển, xử lý*

- Bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng được thu gom từ bể chứa hoặc khu vực lưu chứa được vận chuyển đến nơi xử lý theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng lưu chứa ở bể chứa phải được chuyển đi xử lý trong vòng 12 tháng và phải chuyển giao cho đơn vị có chức năng, năng lực phù hợp để xử lý theo quy định về quản lý chất thải nguy hại.

### **4. Quản lý chất thải y tế**

Tất cả chất thải rắn phát sinh trong cơ sở y tế phải được phân định, phân loại, lưu giữ, giảm thiểu, tái chế, bàn giao chất thải theo quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế, cụ thể:

#### **4.1. Phân loại, thu gom**

Các cơ sở y tế có trách nhiệm thu gom, phân loại chất thải y tế thành các loại như sau:

- Chất thải lây nhiễm: chất thải lây nhiễm phải thu gom riêng từ nơi phát sinh về khu vực lưu giữ chất thải tạm thời trong cơ sở y tế. Trước khi thu gom, túi đựng chất thải phải buộc kín miệng, thùng đựng chất thải phải có nắp đậy kín. Tần suất thu gom chất thải lây nhiễm từ nơi phát sinh về khu lưu giữ chất thải trong khuôn viên cơ sở y tế tối thiểu một lần một ngày.

- CTNH không lây nhiễm: gồm thiết bị y tế bị vỡ, hỏng, đã qua sử dụng thải bỏ có chứa thủy ngân được thu gom và lưu giữ riêng trong các hộp bằng nhựa hoặc các vật liệu phù hợp, bảo đảm không bị rò rỉ, phát tán hơi thủy ngân ra môi trường và được thu gom, lưu giữ riêng tại khu lưu giữ chất thải trong cơ sở y tế.

- Chất thải rắn thông thường: chất thải rắn thông thường sử dụng để tái chế và chất thải rắn thông thường không sử dụng để tái chế được thu gom riêng.

#### **4.2. Lưu giữ**

Từng loại chất thải phải được lưu giữ riêng tại khu vực lưu giữ chất thải tạm thời trong khuôn viên cơ sở y tế, trừ trường hợp các loại chất thải này có 8 cùng tính chất, không có khả năng gây phản ứng, tương tác lẫn nhau và có khả năng xử lý bằng cùng một phương pháp. Khu vực lưu giữ chất thải y tế phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo quy định tại Mục A, B Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế.

#### **4.3. Chuyển giao chất thải y tế**

Chất thải rắn y tế thông thường: được chuyển giao cho đơn vị có chức năng phù hợp để vận chuyển, xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành. Chất thải y tế nguy hại: Chất thải y tế nguy hại phải được chuyển giao cho đơn vị có giấy phép phù hợp theo quy định của pháp luật, số lượng chất thải sau mỗi lần chuyển giao phải được ghi đầy đủ trong sổ giao nhận chất thải theo mẫu quy định.

## **5. Quản lý chất thải từ các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ**

### **5.1. Phân loại**

Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phân loại chất thải phát sinh trong quá trình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thành 03 loại:

#### *Chất thải sinh hoạt*

Chất thải sinh hoạt phát sinh tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ từ hoạt động, sinh hoạt, văn phòng được phân loại như mục 1.1.

#### *Chất thải rắn công nghiệp thông thường*

- Nhóm chất thải rắn công nghiệp thông thường được tái sử dụng, tái chế làm nguyên liệu sản xuất.

- Nhóm chất thải rắn công nghiệp thông thường đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật được sử dụng trong sản xuất vật liệu xây dựng và san lấp mặt bằng.

- Nhóm chất thải công nghiệp thông thường phải xử lý.

Chất thải rắn công nghiệp thông thường nếu không được phân loại phải quản lý như nhóm chất thải công nghiệp thông thường phải xử lý.

#### *Chất thải nguy hại*

Chất thải nguy hại phải phân loại bắt đầu từ thời điểm khi đưa vào khu vực lưu giữ chất thải nguy hại theo loại đã được phân loại, không để lẫn chất thải nguy hại với chất thải thông thường, không làm phát tán bụi, rò rỉ chất thải lỏng ra môi trường.

### **5.2. Lưu giữ**

Lưu giữ chất thải sinh hoạt tương tự như mục 1.2. 9 Lưu giữ chất thải công nghiệp thông thường theo quy định tại Điều 33 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. L

ưu giữ CTNH theo quy định tại Điều 35 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. Thời gian lưu giữ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 71 Nghị định số 08//2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

### **5.3. Vận chuyển, xử lý**

*Chất thải sinh hoạt:* thực hiện theo quy định tại Điều 58 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. Chất thải rắn công nghiệp thông thường: chuyển giao chất thải rắn công nghiệp thông thường theo quy định tại khoản 1 Điều 82 Luật Bảo vệ

môi trường, được phép chuyên giao chất thải rắn công nghiệp thông thường theo quy định tại khoản 1 Điều 65 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường sau khi phân loại theo đúng quy định cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

Chất thải rắn công nghiệp phải tái sử dụng, tái chế, thu hồi năng lượng và xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường theo quy định tại khoản 4 Điều 82 Luật Bảo vệ môi trường hoặc hợp đồng với các đơn vị có chức năng tổ chức thu gom, vận chuyển đến nơi xử lý theo quy định.

*Chất thải nguy hại:* thực hiện theo quy định tại điều khoản 2 điều 70 và khoản 3 điều 71 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

### **1. Công chức Địa chính – Xây dựng:**

Tham mưu cho UBND xã xây dựng kế hoạch phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn xã; phối hợp với đơn vị thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt rà soát các điểm tập, trung chuyển rác thải. Thực hiện các trách nhiệm quản lý chất thải rắn sinh hoạt quy định tại điểm a khoản 2 Điều 58; các điều: 76, 77, 78 Luật Bảo vệ môi trường. Bố trí từ 1-2 điểm tập kết CTNH phát sinh từ sinh hoạt và lực lượng tham gia trực, hướng dẫn người dân bỏ CTNH phát sinh từ sinh hoạt tại các điểm tập kết CTNH.

Tham mưu cho UBND xã ký hợp đồng với các đơn vị có chức năng vận chuyển vỏ bao thuốc bảo vệ thực vật, chất thải nguy hại phát sinh từ hoạt động sinh hoạt hộ gia đình đi xử lý tối thiểu 01 lần/năm.

Tham mưu UBND xã kiểm tra, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các vi phạm về môi trường. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị theo dõi, đôn đốc, giám sát việc chấp hành quy định về bảo vệ môi trường trên địa bàn xã.

Tham mưu UBND xã tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ về thu gom, vận chuyển xử lý rác thải theo đề án, kế hoạch của UBND huyện.

Kiểm tra, giám sát các nhà thầu thực hiện các dự án xây dựng của xã thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường khi thi công các công trình xây dựng, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.

### **2. Trạm y tế xã.**

Tham mưu UBND xã kiểm tra, đôn đốc các cơ sở hành nghề y, được tư nhân trên địa bàn chấp hành quy định pháp luật về quản lý chất thải y tế.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các cơ sở y tế thực hiện nghiêm các quy định về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn xã.

### **3. Công chức Tài chính - Kế toán:**

Tham mưu cho UBND xã bố trí nguồn vốn đầu tư các dự án đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ, dự án về bảo vệ môi trường đã được UBND xã phê duyệt; tranh thủ tối



đa nguồn hỗ trợ tài chính từ các tổ chức và cá nhân, các nguồn xã hội hóa cho công tác khắc phục ô nhiễm môi trường và cải thiện môi trường.

Căn cứ ngân sách của xã, chủ trì phối hợp với công chức chuyên môn và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND xã bố trí kinh phí chi thường xuyên để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật liên quan.

#### **4. Công chức Văn hóa – Thông tin – Thể thao:**

Tham mưu cho UBND xã tổ chức thực hiện quy định về khuyến khích giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế chất thải nhựa trong hoạt động văn hóa, thể thao.

Đôn đốc, giám sát các điểm di tích, khu du lịch tổ chức niêm yết công khai các quy định về bảo vệ môi trường và vệ sinh công cộng; phát hiện kịp thời các hiện tượng ô nhiễm, suy thoái và sự cố môi trường, các hành vi gây ô nhiễm môi trường tại các điểm di tích, khu du lịch; xử lý hoặc kiến nghị các cơ quan có trách nhiệm để xử lý.

Tăng thời lượng phát các bài có nội dung tuyên truyền về bảo vệ môi trường; tuyên truyền về cá nhân, tổ chức có các hoạt động tích cực trong bảo vệ môi trường.

#### **5. Đối với các ông bà trưởng thôn.**

Tuyên truyền và triển khai kế hoạch thu gom chất thải nguy hại đến hộ gia đình bằng nhiều hình thức như xây dựng và phát triển đội ngũ tuyên truyền viên nòng cốt về chất thải nguy hại hộ gia đình lồng ghép với tuyên truyền viên các chương trình bảo vệ môi trường khác như chống rác thải nhựa, nói không với sản phẩm nhựa sử dụng một lần và hạn chế sử dụng túi ni lông khó phân hủy; tuyên truyền qua các buổi họp thôn, xóm, loa phát thanh,... đến các hộ gia đình và vận động người dân tích cực tham gia phân loại rác thải tại nguồn, thu gom và xử lý chất thải nguy hại tại hộ gia đình.

Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo hướng giảm thiểu rác thải tại nguồn. Phối hợp với công chức chuyên môn, ban, ngành, đoàn thể triển khai các mô hình phân loại rác thải tại nguồn, nhân rộng mô hình xử lý rác thải hữu cơ bằng các loại men vi sinh. Rác thải sinh hoạt được thu gom, tập kết đúng nơi quy định.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, yêu cầu các cơ sở chế biến thực phẩm, chăn nuôi, các cơ sở sản xuất trong khu dân cư phải xây dựng hệ thống thu gom, xử lý chất thải. Đảm bảo không để xảy ra tình trạng ô nhiễm môi trường đặc biệt là trong các khu dân cư.

Đưa các nội dung vệ sinh môi trường vào quy chế, hương ước, quy ước của thôn, xóm và khu dân cư phải được thường xuyên thực hiện, giám sát đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.

#### **7. Công an xã**

Triển khai thực hiện các biện pháp nghiệp vụ, chủ động phòng ngừa, phát hiện xử lý nghiêm tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

Tiếp nhận giải quyết tố giác, tin báo tội phạm về môi trường theo quy định.

Phối hợp với phòng ban chuyên môn của huyện trong công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

Tổ chức kiểm tra theo thẩm quyền đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải (nếu có).

#### **6. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các Ban, ngành, đoàn thể của xã.**

Phát huy, thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội nghề nghiệp quy định tại điều 157, 158 Luật Bảo vệ môi trường.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước phân cấp theo ngân sách hiện hành; lồng ghép với các dự án, chương trình kế hoạch có liên quan; các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch về việc thực hiện công tác quản lý chất thải rắn trên địa bàn xã Yên Hòa, UBND xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan, các thôn, xóm khu dân cư và nhân dân trong xã nghiêm túc triển khai thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND xã Yên Mô;
- Phòng Tài nguyên & Môi trường;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- MTTQ và đoàn thể;
- Công an xã;
- Trạm y tế xã;
- Đài truyền thanh xã;
- Bí thư, trưởng thôn, tổ covid cộng đồng;
- Lưu: VP, VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Đoàn Trung Nam**